

BÀN VỀ MỘT SỐ TIÊU CHÍ KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG VỀ GIẢNG DẠY VÀ HỌC TẬP

TRẦN MINH TÂM(*)



Giờ thực tập trong phòng thí nghiệm của Khoa CNSH - ĐH Mở Bán công TP.HCM.

Việc nâng cao chất lượng đào tạo đại học là vấn đề đang được quan tâm rất lớn hiện nay. Từ trước đến nay, Bộ GD - ĐT cũng như các trường đại học chưa có một chủ trương tiến hành đánh giá một cách đầy đủ về chất lượng đào tạo trong các trường đại học, vì vậy lần này, thông qua kết quả của một đề tài NCKH, Bộ GD - ĐT đã đưa ra những tiêu chí đánh giá chất lượng và những điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo đại học để các trường có thể áp dụng trong giai đoạn 2001 - 2005.

Hưởng ứng vấn đề này, Trường Đại học Văn Lang chúng tôi đã triển khai Hội nghị bàn về 4 tiêu chí kiểm định chất lượng về giảng dạy và học tập với mục đích là dịp để chúng tôi nhìn lại mình trong thời gian 10 năm vừa qua, chất lượng đào tạo của chúng tôi đang ở mức độ nào, còn những vấn đề gì phải khắc

phục, bổ sung cho thích hợp với xu thế hiện nay về vấn đề đào tạo dạy học.

Tuy nhiên, vấn đề quan trọng là ở chỗ, sau khi tự đánh giá, kiểm định, sẽ xây dựng cho mình chiến lược từng bước cần phải làm gì để nâng cao chất lượng đào tạo và chất lượng quản lý đào tạo.

Kiểm định thực chất là phản ánh hiện trạng, trên cơ sở đó đánh giá và xây dựng chính sách chất lượng phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường. Vì thế, trước mắt 4 tiêu chí được thảo luận tại hội nghị này là rất thiết thực và mang tính thực tiễn.

Trong phạm vi bài viết này, chúng tôi muốn đề cập một số ý kiến cá nhân dưới đây mong góp một phần nhỏ của mình vào quan điểm chung để nhà trường suy nghĩ sau này.

Về tiêu chí 14: "Chương trình học và tài liệu chuyên môn", có 8 vấn đề nhỏ được nêu ra có liên quan khá mật thiết với nhau. Để có thể thực hiện tốt tiêu chí này, theo tôi, cần hiểu rõ thêm về mối quan hệ 3 bên có liên quan đến đào tạo và sử dụng. Điều này khác hẳn với các khái niệm về chất lượng ở các lĩnh vực khác.

Bên thứ 1: Nhà cung ứng (supplier), hoặc nhà sản xuất, tức là nhà trường (A).

Bên thứ 2: Người tiêu dùng nội bộ (Internal consumers) - là sinh viên, học sinh trung học (B).

(*) PGS.TS, Chủ nhiệm Khoa Công nghệ Sinh học - Trường ĐH Văn Lang.

Bên thứ 3: Khách hàng bên ngoài (External consumers) (C) chia thành 2 loại:

- Người sử dụng lao động (users) các doanh nghiệp, tổ chức, viện, trường.
- Những tổ chức kiểm định công nhận (accreditation body).

Như vậy, theo quan điểm này: sinh viên, vừa là sản phẩm của quá trình đào tạo, vừa là khách hàng mà chúng ta phải thỏa mãn nhu cầu - tức là chất lượng mà sinh viên mong muốn ở nhà trường. Dưới đây là mô hình về mối quan hệ 3 bên đáp ứng nhau về chất lượng đào tạo.

Cho nên, trường phải xây dựng cho mình một chương trình đào tạo phù hợp. Điều

- Chủ nhiệm khoa, hoặc trưởng bộ môn sẽ đọc, rà soát những nội dung cần thiết, loại bỏ những nội dung trùng lặp giữa các môn học có giao thoa, liên quan nhau.

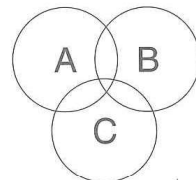
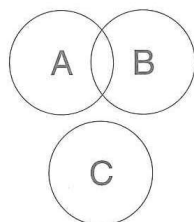
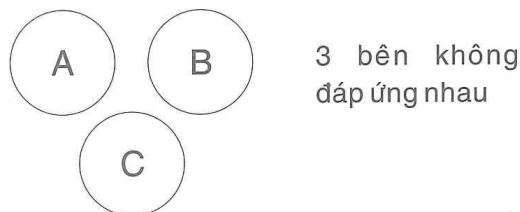
- Về tài liệu chuyên môn và giáo trình
+ Mỗi môn học phải có một giáo trình chính thống được bộ môn hoặc khoa thông qua (công bố cho sinh viên khi bắt đầu dạy). Giáo trình này có thể đã in, hoặc là đề cương bài giảng chi tiết.

+ Các tài liệu tham khảo khác có thể giới thiệu tên giáo trình và tên tác giả.

+ Nhà trường nên yêu cầu và có qui định cho các giáo viên viết giáo trình.

Giao diện về chất lượng:

- A Nhà cung ứng- Nhà trường.
- B Người tiêu dùng nội bộ-sinh viên
- C Khách hàng bên ngoài



này nhà trường chỉ có thể xây dựng một mục tiêu chung, mang tính tổng thể, được thể hiện ở Chính sách chất lượng. Và phải được mọi người trong trường hiểu một cách thấu đáo và thuộc lòng. Nếu hiểu không đúng sẽ định hướng sai. Tiếp theo đó, mỗi khoa, mỗi ngành sẽ xây dựng cho mình mục tiêu đào tạo phù hợp với mục tiêu chung của nhà trường, và mục tiêu của mối quan hệ 3 bên như đã nêu ở trên.

- Chương trình đào tạo của các khoa, ngành sẽ xây dựng cụ thể cho từng môn học, sau đó giáo viên phụ trách môn học sẽ viết đề cương chi tiết, cân đối giữa lý thuyết và thực hành.

+ Thư viện cung cấp các tài liệu tham khảo. Đây là điều khó thực hiện bởi vì nguồn tài liệu không có, bản thân nhân viên thư viện không thể quán xuyến hết những tài liệu mà các sinh viên của tất cả các ngành yêu cầu, do đó tài liệu chính thống của giáo viên môn học là quan trọng hàng đầu.

Về tiêu chí 15: Phương pháp giảng dạy và học tập

Nên áp dụng các phương pháp phù hợp với từng điều kiện cụ thể của nhà trường

và khoa mà vẫn đảm bảo chất lượng giảng dạy về 2 khía cạnh: truyền đạt kiến thức và trang bị kiến thức.

- Trong 8 phương pháp giảng dạy, giáo viên có thể sử dụng linh hoạt, không cứng nhắc bắt buộc một phương pháp nào, tuy nhiên cố gắng trong điều kiện có thể, giáo viên cần tận dụng để tiếp cận dần với các phương pháp giảng dạy tiên tiến đi kèm theo với các trang thiết bị mới.

- Vẫn sử dụng phương pháp thuyết trình nhưng không theo một chiều mà có giao lưu 2 chiều với sinh viên, thông qua phương pháp đặt câu hỏi, phương pháp thảo luận nhóm nhỏ, phương pháp chia nhóm đóng vai (trong trường hợp có thể được).

- Tận dụng các thiết bị hỗ trợ đến mức tối đa. Tuy nhiên, để sử dụng đa dạng nhiều phương pháp giảng dạy khác nhau, nhà trường cũng cần đáp ứng một số đề xuất tối thiểu của các khoa và các giáo viên thì mới có thể thực hiện được.

- Sau mỗi môn học, hoặc mỗi học kỳ có

thể lấy phiếu đánh giá của sinh viên để tham khảo. Phiếu đánh giá có thể thống nhất một mẫu chung hoặc tùy theo yêu cầu từng khoa. Tuy nhiên, việc đánh giá này cũng rất tế nhị và chỉ nhằm tìm ra những khiếm khuyết để khắc phục chứ không nhằm mục đích loại trừ giáo viên.

Về tiêu chí 16: Kiểm tra đánh giá kết quả học tập

- Tất cả các môn học bắt buộc phải có kiểm tra giữa kỳ, và có quy chế với những sinh viên vắng thi không có lý do chính đáng sẽ không cho thi học phần cuối học kỳ.

- Có thể áp dụng tất cả các hình thức thi khác nhau và giao cho chủ nhiệm khoa có quyền quyết định hình thức thi đối với từng môn thi của giáo viên đưa ra.

- Các môn học có từ 2 thầy trở lên sẽ phải thống nhất đề cương giảng dạy, đề cương ôn tập và kể cả câu hỏi thi.

Trên đây là một số ý kiến tham luận của cá nhân, mong các thầy cô tham khảo.

TÓM TẮT

Tác giả trình bày quan điểm của mình về quá trình dạy - học. Trong đó, sinh viên vừa là sản phẩm của quá trình đào tạo, vừa là khách hàng mà nhà trường phải thỏa mãn nhu cầu - tức là chất lượng mà sinh viên mong muốn ở nhà trường.

SUMMARY

The author presents his views on the teaching-learning process, in which the student is both the end product of the training process; and the customer - which the school has to satisfy the needs of - i.e. the quality that the student would expect to acquire from the school.